

Bản án số: 74/2024/HS-ST
Ngày 14/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA
ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Quách Thị Bích Nga;
- Ông Khuru Hán Quang.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Lộc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Mai Kim N;** tên gọi khác: Không có; sinh ngày 21/7/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường L, Phường 13, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh P và bà Quan Kim B; bị cáo có chồng, có 04 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh ngày 04/6/2021; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/12/2023 cho đến nay; có mặt;

2. **Phan Đức H;** tên gọi khác: Không có; sinh ngày 24/11/2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: đường Đ, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường B, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ văn hoá (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Phan Trang Đ; tiền án: Không có, tiền sự: Ngày 16/02/2023, Công an Phường 11, Quận 11 xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/12/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 11; có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 05 phút ngày 04/12/2023, tại trước số 124/56 Lê Thị Bạch

Cát, Phường 13, Quận 11, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 11 phát hiện Phan Đức H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua đó, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của H có 01 vỏ bao thuốc lá hiệu JET, bên trong vỏ bao thuốc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy, nên đưa H về trụ sở Công an Phường 13, Quận 11 lập biên bản bắt quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phan Đức H khai nhận gói ma túy bị phát hiện thu giữ là của H mua của Nguyễn Mai Kim N tại số Lãnh Binh Thăng, Phường 13, Quận 11 để sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành đưa H đi xác minh địa điểm nơi mua ma túy tại số Lãnh Binh Thăng, Phường 13, Quận 11 là chỗ ở của Nguyễn Mai Kim N. Qua khám xét thu giữ tại phòng ngủ của N có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút và ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 bình gas mini, 01 quẹt gas, 01 kéo.

Tại Bản kết luận giám định số 13577/KL-KTHS, ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định.

- Gói 1: Tinh thể không màu trong gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay chữ ký ghi tên Phan Đức H và hình dấu Công an Phường 13 Quận 11 ký hiệu mẫu m1 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2470g, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Mai Kim N và hình dấu Công an Phường 13 Quận 11 ký hiệu mẫu m2 là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4965g, Loại Methamphetamine.

Phan Đức H khai nhận: H và N là bạn bè ngoài xã hội, do cần ma túy để sử dụng, H có nhờ N mua ma túy 03 lần: lần thứ nhất cách ngày bị bắt khoảng hơn 02 tháng, H không nhớ rõ thời gian, địa điểm mua ma túy, H nhờ N mua giúp gói ma túy trị giá 300.000 đồng. Tuy nhiên, H không biết N có thu lợi từ việc bán ma túy cho H hay không; lần thứ hai cách ngày bị bắt khoảng hơn 01 tháng H cũng không nhớ rõ thời gian, địa điểm mua ma túy, lần này H không mua được ma túy của N do N không tìm mua được ma túy để bán lại cho H; lần thứ ba H nhờ N mua ma túy là vào ngày 04/12/2023 với giá 300.000 đồng, lần này do cũng có nhu cầu sử dụng ma túy nên N đồng ý mua ma túy cho H. Sau đó H bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Nguyễn Mai Kim N khai nhận: Vào ngày 04/12/2023, khi H nhờ mua ma túy, N đi đến đầu hẻm gần nhà H để lấy số tiền 200.000 đồng của H đưa để đi tìm người mua ma túy, sau khi mua ma túy xong N mang về nhà chia nhỏ thành 02 gói: 01 gói ma túy N để ở nhà để sử dụng, qua khám xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã thu giữ, gói ma túy còn lại N cho vào vỏ bao thuốc lá hiệu JET và gọi điện cho H đến chỗ ở của N tại số 218 Lãnh Binh Thăng, Phường 13, Quận 11 để lấy ma túy. Khi H đến nơi thì N đứng từ trên lầu ném xuống cho H 01 vỏ bao thuốc lá bên trong có sẵn 01 gói nylon chứa ma túy. N khai nhận ngoài lần bán ma túy cho H vào ngày 04/12/2023, thì khoảng hơn 02 tháng trước, N có bán ma túy cho H nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm giao ma túy, N bán gói ma túy cho H với giá 300.000 đồng và một lần khác cách ngày bị bắt khoảng hơn 01 tháng N không nhớ chính xác thời gian, H nhờ N mua ma túy với giá 300.000 đồng nhưng lần này N từ

chối không đồng ý mua ma túy cho H.

Lời khai của Phan Đức H phù hợp với lời khai của Nguyễn Mai Kim N. Tuy nhiên sau đó H và N đều thay đổi lời khai, cả hai chỉ thừa nhận rằng H chỉ mua được ma túy của N vào ngày 04/12/2023 với giá 200.000 đồng, hai lần còn lại thì không mua được.

Do có mâu thuẫn về lời khai Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cho đối chất giữa Nguyễn Mai Kim N và Phan Đức H qua đó: H khai nhận đã mua ma túy của N tổng cộng 02 lần, lần thứ nhất cách ngày bị bắt khoảng 02 tháng; lần thứ hai là ngày 04/12/2023; Nguyễn Mai Kim N khai nhận chỉ bán ma túy cho H 01 lần là vào ngày 04/12/2023.

Trong quá trình điều tra, bản hỏi cung các bị cáo có ghi âm, ghi hình H khai nhận mua ma túy của N được hai lần, lời khai ban đầu của N phù hợp với lời khai của H.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo N khai nhận mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại công viên Lãn Bình Thăng vào ngày 04/12/2023 với giá 200.000 đồng sau đó mang về và chia làm 02 gói như đã nêu trên. N chỉ đi đến đó gặp trực tiếp người đàn ông này để mua ma túy, nếu không gặp thì về chứ không có liên hệ trước và cũng không biết rõ họ tên, lai lịch của người bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 gói nylon chứa ma túy, H mua của Nguyễn Mai Kim N để sử dụng (còn lại sau giám định);

+ 01 gói nylon chứa ma túy, N cất giữ để sử dụng (còn lại sau giám định);

+ 01 vỏ bao thuốc lá JET dùng để cất giấu ma túy;

+ 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và ống thủy tính đầu phễu tròn, 01 kéo, 01 bình gas mini, 01 quẹt gas, 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, là những dụng cụ N dùng để sử dụng ma túy;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng, là điện thoại của bị cáo H dùng để liên lạc với bị cáo N hỏi mua ma túy;

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu bạc, là điện thoại N dùng để liên lạc với H;

+ Tiền Việt Nam: 200.000 đồng, là tiền tiêu xài cá nhân của bị cáo N.

Bản cáo trạng số: 77/CT-VKSQ11 ngày 15 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Nguyễn Mai Kim N tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Phan Đức H tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội

đúng như bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo N thừa nhận đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo H, lần thứ nhất cách ngày bị bắt khoảng 02 tháng đã bán 01 gói ma túy cho H với giá 300.000 đồng, lần thứ hai bán ma túy cho H vào ngày 04/12/2023 với giá 200.000 đồng và bị bắt như Cáo trạng đã nêu. Bị cáo H thừa nhận việc mua ma túy của bị cáo N 02 lần.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm cho bị cáo N tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo như sau:

- Bị cáo Nguyễn Mai Kim N từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; hình phạt chung bị cáo N phải chấp hành của hai tội danh là từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Phan Đức H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đồng thời đề nghị hướng xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon chứa ma túy, H mua của N để sử dụng (còn lại sau giám định); 01 gói nylon chứa ma túy, N cất giữ để sử dụng (còn lại sau giám định); 01 vỏ bao thuốc lá JET dùng để cất giấu ma túy; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và ống thủy tính đầu phễu tròn, 01 kéo, 01 bình gas mini, 01 quạt gas, 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, là những dụng cụ N dùng để sử dụng ma túy; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng, là điện thoại của bị cáo H dùng để liên lạc với bị cáo N hỏi mua ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu bạc, là điện thoại N dùng để liên lạc với H; Trả lại cho bị cáo N số tiền 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào lúc 19 giờ 05 phút ngày 04/12/2023, trước số đường Lê Thị Bạch Cát, Phường 13, Quận 11. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an Quận 11 phát hiện Phan Đức H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,2470g (không phải hai bốn bảy không gam), loại Methamphetamine để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Qua điều tra truy xét, H khai số ma túy này bị cáo mua của Nguyễn Mai Kim N. Khám xét nơi ở của N tại số 218 đường Lãnh Binh Thăng, Phường 13, Quận 11, phát hiện, thu giữ của N 01 gói ma túy có khối lượng 0,4965g (không phải bốn chín sáu năm gam), loại Methamphetamine. Số ma túy này bị cáo N có được sau khi nhận 200.000 đồng tiền mua ma túy của bị cáo H, N ra Công viên Lãnh Binh Thăng mua ma túy của một người đàn ông không rõ lai lịch, N mang ma túy về

nhà chia nhỏ thành 02 gói: 01 gói N giao cho bị cáo H, số ma túy còn lại (bị thu giữ tại nơi ở của N) bị cáo N để sử dụng.

Hành vi của các bị cáo H, bị cáo N đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Lời khai ban đầu của bị cáo N phù hợp với lời khai của bị cáo H, bị cáo N cũng đã thừa nhận trong quá trình điều tra, hỏi cung bị cáo đều trong trạng thái tinh thần minh mẫn, tỉnh táo, không bị ép cung, mớm cung. Sau đó bị cáo N thay đổi lời khai, chỉ nhận bán ma túy cho Phan Đức H 01 lần vào ngày 04/12/2023 là không có cơ sở. Căn cứ vào kết quả điều tra bổ sung, biên bản hỏi cung, biên bản đối chất và bản tự khai của các bị cáo. Nhận thấy có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Mai Kim N có hành vi bán ma túy cho Phan Đức H hai lần. Lần thứ nhất cách ngày bị bắt khoảng 02 tháng bị cáo N bán cho H một gói ma túy với giá 300.000 đồng, lần thứ hai là vào ngày 04/12/2023 N bán gói ma túy cho H với giá 200.000 đồng. Qua những vấn đề đã được chứng minh của vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Mai Kim N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Qua những vấn đề đã được chứng minh của vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Mai Kim N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt “Phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn trong xã hội. Bản thân các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn ý thức được hậu quả gây ra cho xã hội khi thực hiện hành vi nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp, vì vậy các bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo H thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

Tại phiên tòa, bị cáo N đã thành khẩn khai báo, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nuôi 04 con nhỏ nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên không cần bắt bị cáo N phải chịu hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo N, H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục các bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- 02 gói niêm phong ghi vụ số 13577 (bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra) chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh đầu phễu tròn; 01 kéo, 01 bình gas mini, 01 quẹt gas, 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu, là dụng cụ bị cáo N dùng để sử dụng chất ma túy; 01 vỏ bao thuốc lá JET, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu bạc; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng, những điện thoại này các bị cáo H, bị cáo N sử dụng vào việc liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, nộp N sách Nhà nước;

- Tiền Việt Nam 200.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo N nên trả lại cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; Điều 55, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Mai Kim N;

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Đức H;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai Kim N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Phan Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Kim N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phan Đức H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2023.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 13577 (bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra); 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh đầu phễu tròn; 01 kéo, 01 bình gas mini, 01 quẹt gas, 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 01 vỏ bao thuốc lá JET.

- Tịch thu, nộp N sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu bạc; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mai Kim N số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 23013/LNK-ĐCSMT ngày 11/12/2023 và Lệnh nhập kho vật chứng số: 25/LNK-ĐCSMT ngày 09/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015,

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 40 phút, ngày 14 tháng 8 năm 2024.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quách Thị Bích Ngà;

Ông Khuru Hán Quang.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024, đối với:

Bị cáo Nguyễn Mai Kim N; sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh;

bị cáo Phan Đức H; sinh năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; Điều 55, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Mai Kim N;

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Đức H;

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mai Kim N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Phan Đức H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mai Kim N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng

trừ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phan Đức H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2023.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 gói niêm phong ghi vụ số 13577 (bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra); 01 chai nhựa trên nắp có gắn ống hút nhựa và ống thủy tinh đầu phễu tròn; 01 kéo, 01 bình gas mini, 01 quẹt gas, 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 01 vỏ bao thuốc lá JET.

- Tịch thu, nộp N sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu bạc; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mai Kim N số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

(theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 23013/LNK-ĐCSMT ngày 11/12/2023 và Lệnh nhập kho vật chứng số: 25/LNK-ĐCSMT ngày 09/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015, Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 8 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phúc

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 73/2024/HSST-QĐTG

Quận 11, ngày 14 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Quách Thị Bích Ngà;
- Ông Khru Hán Quang.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;
Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Phan Đức H**, sinh ngày 24/11/2002; nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 25/25/4 đường Đội Cung, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 71/1G đường Bình Thới, Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là 45 ngày (bốn mươi lăm ngày), kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND Q.11;
- NTG CA Quận 11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phúc

